

**BIÊN BẢN**

**Niên yết công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2022**

Hôm nay, hồi 8 giờ ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại UBND xã Phú Thịnh

**Thành phần gồm có:**

- |                            |                             |
|----------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông: Phạm Thanh Tùng    | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Bà: Mai Thị Huyền Trang | - Chức vụ: Kế toán NS xã    |
| 3. Bà: Bùi Thị Trang       | - Chức vụ: Cán bộ văn phòng |
- Có sự chứng kiến của:
- |                          |                      |
|--------------------------|----------------------|
| 1. Ông: Hoàng Văn Vy     | - Chủ tịch Công đoàn |
| 2. Ông: Nguyễn Văn Quang | - Thanh tra nhân dân |

**\*/ Nội dung:** Lập biên bản niêm yết công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2022 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Biểu công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2022 của UBND xã Phú Thịnh.

*(Có Quyết định công bố công khai kèm theo)*

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 15/8/2023 đến hết ngày 15/9/2023.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Phú Thịnh, trên hệ thống loa truyền thanh, trên trang thông tin điện tử cấp xã, thông qua trưởng xóm để thông báo tới nhân dân.

Biên bản lập xong hồi 8 giờ 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**

**Bùi Thị Trang**

**TM. UBND XÃ PHÚ THỊNH  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Thanh Tùng**

**ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP**

**Kế toán**

**Mai Thị Huyền Trang**

**Thanh tra nhân dân**

**Nguyễn Văn Quang**

**Công Đoàn**

**Hoàng Văn Vy**

**BIÊN BẢN**

**Về việc kết thúc công khai số liệu và thuyết minh  
quyết toán ngân sách năm 2022**

Hôm nay, hồi 08 giờ ngày 16 tháng 9 năm 2023 tại UBND xã Phú Thịnh

**Thành phần gồm có:**

- |                            |                             |
|----------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông: Phạm Thanh Tùng    | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Bà: Mai Thị Huyền Trang | - Chức vụ: Kế toán NS xã    |
| 3. Bà: Bùi Thị Trang       | - Chức vụ: Cán bộ văn phòng |

Có sự chứng kiến của:

- |                          |                      |
|--------------------------|----------------------|
| 1. Ông: Hoàng Văn Vy     | - Chủ tịch Công đoàn |
| 2. Ông: Nguyễn Văn Quang | - Thanh tra nhân dân |

**\*/ Nội dung:** Xác nhận kết quả niêm yết niêm yết công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2022 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Ủy ban nhân dân xã Phú Thịnh đã công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2022 của UBND xã Phú Thịnh.

- Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày: từ ngày 15/7/2023 đến hết ngày 15/9/2023.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Phú Thịnh, trên hệ thống loa truyền thanh, trên trang thông tin điện tử cấp xã, thông qua trường xóm để thông báo tới nhân dân.

Trong thời gian niêm yết không nhận được ý kiến nào phản ánh về số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2022.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**



**Bùi Thị Trang**

**TM. UBND XÃ PHÚ THỊNH  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Thanh Tùng**

**ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP**

**Kế toán**

**Thanh tra nhân dân**

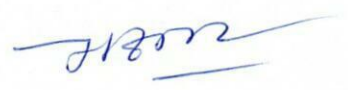
**Công Đoàn**



**Mai Thị Huyền Trang**



**Nguyễn Văn Quang**



**Hoàng Văn Vy**

Số: *119*/QĐ-UBND

Phú Thịnh, ngày 15 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022  
của UBND xã Phú Thịnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ THỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 17/7/2023 của Hội đồng nhân dân xã Phú Thịnh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2022;*

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022 của UBND xã Phú Thịnh.

*(Có biểu số 116/CKTC-NSNN, số 117/CKTC-NSNN, số 118/CKTC-NSNN, số 119/CKTC-NSNN, số 120/CKTC-NSNN và Thuyết minh quyết toán ngân sách kèm theo Quyết định này).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Phú Thịnh, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Thanh Tùng**

## CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>15.017.951</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>14.734.462</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	22.833	I. Chi đầu tư phát triển	6.538.179
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	104.294	II. Chi thường xuyên	5.162.604
III. Thu bổ sung	14.320.386	III. Chi quản lý qua ngân sách	
- Bổ sung cân đối	4.585.364	IV. Chi dự phòng	87.533
- Bổ sung có mục tiêu	9.735.022	V. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	287.133	VI. Chi chuyển nguồn sang năm sau (Nếu có)	2.946.146
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	283.305		
<b>Kết dư ngân sách</b>	<b>283.489</b>		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

**UBND XÃ PHÚ THỊNH**

**Biểu số 117/CK TC-NSNN**

**QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>4.858.038</b>	<b>4.764.038</b>	<b>15.292.099</b>	<b>15.017.951</b>	<b>314,78</b>	<b>315,24</b>
I	Các khoản thu 100%	24.000	24.000	22.849	22.833	95,21	95,14
	Phí, lệ phí	15.000	15.000	11.333	11.333	75,55	75,55
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp			16			
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân				0		
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp				0		
	Thu khác	9.000	9.000	11.500	11.500	127,78	127,78
II	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>171.000</b>	<b>77.000</b>	<b>378.426</b>	<b>104.294</b>	<b>221,30</b>	<b>135,45</b>
I	Các khoản thu phân chia	171.000	77.000	378.426	104.294	221,30	135,45
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	10.000	10.000	8.800	8.800	88,00	88,00
	- Thuế giá trị gia tăng hộ cố định	37.000	37.000	24.500	24.500	66,22	66,22
	- Thuế thu nhập từ chuyển nhượng BĐS	75.000	0	261.883	0	349,18	
	- Thuế thu nhập từ sản xuất kinh doanh	19.000	0	12.250	0	64,47	
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	30.000	30.000	70.994	70.994	236,65	236,65
III	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
IV	<b>Thu chuyển nguồn</b>	<b>171.674</b>	<b>171.674</b>	<b>283.305</b>	<b>283.305</b>		
V	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>			<b>287.133</b>	<b>287.133</b>		
VI	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>4.491.364</b>	<b>4.491.364</b>	<b>14.320.386</b>	<b>14.320.386</b>	<b>318,84</b>	<b>318,84</b>
	- Thu bổ sung cân đối	4.491.364	4.491.364	4.585.364	4.585.364	102,09	102,09
	- Thu bổ sung có mục tiêu	0	0	9.735.022	9.735.022		



## QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			So sánh QT/DT		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>4.858.038</b>		<b>4.858.038</b>	<b>14.734.463</b>	<b>8.428.179</b>	<b>6.306.283</b>	<b>303,30</b>		<b>129,81</b>
	Trong đó									
1	Chi giáo dục	0		0	0	0				
2	Chi ứng dụng, chuyên giao công nghệ	0		0	0	0				
3	Chi y tế	56.640		56.640	28.608		28.608	50,51		50,51
4	Chi văn hóa, thông tin	31.500		31.500	31.497		31.497	99,99		99,99
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0		0	0	0				
6	Chi thể dục thể thao	22.500		22.500	133.696	110.000	23.696	594,21		105,32
7	Chi bảo vệ môi trường	0		0	0	0				
8	Chi các hoạt động kinh tế	31.500		31.500	6.318.169	6.178.179	139.990	20.057,68		444,41
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.329.750		4.329.750	5.131.921	250.000	4.881.921	118,53		112,75
10	Chi cho công tác xã hội	56.993		56.993	56.893		56.893	99,82		99,82
11	Dự phòng	88.000		88.000	87.533		87.533	99,47		99,47
12	Tiết kiệm chi	69.481		69.481	0	0	0	0,00		0,00
13	Chi khác	0		0	0	0				
14	Chi cải cách tiền lương năm 2022	171.674		171.674						
15	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau	0			2.946.146	1.890.000	1.056.146			

**QUYẾT TOÁN CHI ĐÀU TƯ PHÁT TRIỂN<sup>(1)</sup> NĂM 2022**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán năm 2022				Ghi chú
		Tổng số	Trong đó Nguồn ND đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn		
<b>A</b>	<b>B</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>8</b>	<b>9</b>	<b>10</b>		
<b>Tổng số</b>		<b>24.046.029.513</b>	<b>2.297.977.250</b>	<b>1.767.101.600</b>	<b>493.179.200</b>	<b>7.928.179.200</b>	<b>0</b>		
<b>1/ Công trình chuyển tiếp</b>		<b>11.554.989.799</b>	<b>2.297.977.250</b>	<b>1.767.101.600</b>	<b>493.179.200</b>	<b>6.178.179.200</b>	<b>0</b>		
Công trình: Đường giao thông liên xã Phú Thịnh di Phú Xuyên xã Phú Thịnh (từ ĐT 264 - xóm Tân Quý - Gò Vũ - xã Phú Xuyên).	2021-2022	6.473.559.098				5.685.000.000			
Công trình: Đường giao thông liên xóm Làng Thượng - Đồng Thác xã Phú Thịnh	2019-2020	1.846.548.335	1.667.393.250		38.000.000	38.000.000			
Công trình: Đường giao thông nông thôn xã Phú Thịnh năm 2020 (gói 1), hạng mục: Đường bê tông xi măng các xóm Tân Quý, Hùng Cường, Gò Vũ, Cường Thịnh, Làng Thượng, Phú Thịnh 2, Phố	2020-2021	1.977.637.115	630.584.000		38.253.600	38.253.600			
Công trình: Đường giao thông nông thôn xã Phú Thịnh năm 2021 (gói 1), hạng mục: Đường bê tông xi măng xóm Làng Thượng, Phú Thịnh 2, Gò Vũ, Tân Quý, Đồng Kim xã Phú Thịnh huyện Đại Từ	2020-2021	1.257.245.251		1.767.101.600	416.925.600	416.925.600			
<b>2/ Công trình khởi công mới</b>		<b>12.491.039.714</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1.750.000.000</b>	<b>0</b>		
Công trình: Cải tạo nâng cấp khuôn viên UBND xã Phú Thịnh huyện Đại Từ	2022	498.824.966				250.000.000			
Công trình: Xây dựng sân thể thao xã Phú Thịnh	2022-2023	11.992.214.748				1.500.000.000			Trong đó chi tạm ứng chưa có khối lượng: 1.390.000.000đ



UBND XÃ PHÚ  
THỊNH

Biểu số 120/CK TC-NSNN

**THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022**

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
<b>TỔNG SỐ</b>						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách				56.731.000	58.847.800	(2.116.800)
Quỹ vì người nghèo				7.027.000	4.597.800	2.429.200
Quỹ tuần cao điểm "tết vì người nghèo"				11.500.000	11.500.000	-
Quỹ tình nghĩa				7.217.000	9.442.000	(2.225.000)
Quỹ bảo trợ trẻ em				6.287.000	8.000.000	(1.713.000)
Quỹ nhân đạo				5.952.000	5.000.000	952.000
Quỹ khuyến học				9.250.000	10.000.000	(750.000)
Quỹ người cao tuổi				460.000	1.450.000	(990.000)
Quỹ phòng chống dịch Covid 19				-	-	-
Quỹ phòng chống thiên tai				9.038.000	8.858.000	180.000
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						
...						



**THUYẾT MINH**  
**Quyết toán thu chi ngân sách xã Phú Thịnh năm 2022**

*Căn cứ luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 17/7/2023 của Hội đồng nhân dân xã Phú Thịnh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2022;*

Trên cơ sở quyết toán ngân sách xã Phú Thịnh năm 2022 UBND xã Phú Thịnh thuyết minh quyết toán ngân sách xã Phú Thịnh năm 2022 như sau:

**1. Về thu ngân sách:**

Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2022 là: 15.292.083.201 đồng, đạt 314,78%KH (NS xã hưởng là: 15.017.950.600 đồng, đạt 315,24%KH).

Trong đó:

-Thu cân đối NS nhà nước: 401.259.138 đồng, đạt 205,77%KH, (NS xã hưởng: 127.126.537 đồng, đạt 125,87%KH)

-Thu trợ cấp: 14.320.386.060 đồng, đạt 318,84% kế hoạch

-Thu kết dư ngân sách năm 2021 chuyển sang: 287.132.752 đồng

-Thu chuyển nguồn năm 2021 chuyển sang: 287.132.752 đồng.

**\* Một số khoản thu hoàn thành, hoàn thành vượt kế hoạch giao:**

-Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản: 261.882.601 đồng, đạt 349,18% kế hoạch;

-Lệ phí trước bạ nhà đất: 70.993.537 đồng, đạt 236,65% kế hoạch.

**\* Những khoản thu bổ sung từ ngân sách cấp trên ngoài kế hoạch giao đầu năm để chi cho những nội dung sau:**

TT	Nội dung để chi	Số tiền (đồng)
1	Chi trả nợ công trình: Đường giao thông liên xã Phú Thịnh đi Phú Xuyên xã Phú Thịnh (từ ĐT 264 - xóm Tân Quy - Gò Vũ - xã Phú Xuyên	249.000.000
2	Chi công tác phòng chống dịch covid-19	49.000.000
3	Chi thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo nghị định	

	số 108/2014/NĐ-CP	132.374.810
4	Chi tổ chức lễ kỷ niệm 100 năm huyện Đại Từ hình thành và phát triển, đón nhận huân chương lao động hạng nhất và khai mạc Đại hội TDTT lần thứ VII năm 2022	5.000.000
5	Chi thực hiện chế độ hỗ trợ lực lượng nhân viên, cộng tác viên thú y	20.115.000
6	Chi cho công tác đảm bảo an toàn giao thông	5.000.000
7	Chi thanh toán tiền xi măng hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới năm 2021 (đợt 1)	455.179.200
8	Chi diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã năm 2022	10.000.000
9	Trả nợ công trình: Đường giao thông liên xóm Làng Thượng - Đồng Thác xã Phú Thịnh	38.000.000
10	Chi trả nợ công trình: Đường giao thông liên xã Phú Thịnh đi Phú Xuyên xã Phú Thịnh (từ ĐT 264 - xóm Tân Quy - Gò Vũ - xã Phú Xuyên	1.662.000.000
11	Chi xây dựng công trình: Xây mới 5 nhà văn hóa xóm	500.000.000
12	Chi thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc dự án 4	116.600.000
13	Chi trả nợ công trình: Đường giao thông liên xã Phú Thịnh đi Phú Xuyên xã Phú Thịnh (từ ĐT 264 - xóm Tân Quy - Gò Vũ - xã Phú Xuyên	1.274.000.000
14	Chi xây dựng công trình: Xây dựng sân thể thao xã Phú Thịnh	500.000.000
15	Chi hỗ trợ hộ nghèo xây nhà đại đoàn kết	50.000.000
16	Chi hỗ trợ các hộ dân bị ảnh hưởng về sản xuất nông nghiệp do thiên tai	23.390.000
17	Chi thực hiện xây dựng công trình: Sửa chữa chỉnh trang khuôn viên UBND xã Phú Thịnh	250.000.000
18	Chi trả các chế độ tăng thêm theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP ngày 07/12/2021 của chính phủ và các chế độ tăng thêm do tỉnh ban hành	53.134.000

19	Chi thực hiện chế độ đặc thù theo Nghị quyết 16/NQ-CP ngày 08/02/2021	65.200.000
20	Hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa các xóm	200.000.000
21	Chi hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo Nghị quyết 05/2020/NQ-HĐND tỉnh	51.472.050
22	Chi trả nợ công trình: Đường giao thông liên xã Phú Thịnh đi Phú Xuyên xã Phú Thịnh (từ ĐT 264 - xóm Tân Quy - Gò Vũ - xã Phú Xuyên	2.500.000.000
23	Chi xây dựng công trình: Xây dựng sân thể thao xã Phú Thịnh	1.000.000.000
24	Chi trả các chế độ tăng thêm theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP ngày 07/12/2021 của chính phủ và các chế độ tăng thêm do tỉnh ban hành	25.557.000
25	Sửa chữa mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa xã	500.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>9.735.022.060</b>

## 2. Về chi ngân sách

Tổng chi ngân sách năm 2022 là: **14.734.463.016** đồng. Trong đó:

- Chi thường xuyên: 5.250.138.187 đồng
- Chi đầu tư XDCCB: 6.538.179.200 đồng
- Chi chuyển nguồn: 2.946.145.629 đồng

**3. Kết dư ngân sách năm 2022 là: 283.487.584 đồng**

## 4. Thu chi các quỹ công chuyên dùng, hoạt động tài chính khác năm 2022.

- Triển khai vận động thu các loại quỹ công chuyên dùng năm 2022: Thu quỹ vì người nghèo, quỹ “Tuần cao điểm tết vì người nghèo”, quỹ tình nghĩa, quỹ bảo trợ trẻ em, quỹ nhân đạo, quỹ khuyến học, quỹ phòng chống thiên tai. Việc thu các loại quỹ sử dụng thu bằng biên lai thu tiền, quản lý qua ngân sách, chi tiêu đúng mục đích chế độ quy định.

- Kết quả thu chi các loại quỹ năm 2022:

Số TT	Nội dung	Tồn năm trước chuyển sang	Thu trong năm 2022	Tổng thu cả tồn năm trước	Chi trong năm 2022	Số Tồn
<b>I</b>	<b>Quỹ công chuyên dùng</b>	<b>41.143.000</b>	<b>57.261.000</b>	<b>98.404.000</b>	<b>58.848.500</b>	<b>39.555.500</b>
1	Quỹ vì người nghèo	8.657.000	7.027.000	15.684.000	4.597.800	11.086.200

2	Quỹ tuần cao điểm "tết vì người nghèo"	325.000	11.500.000	11.825.000	11.500.000	325.000
3	Quỹ tình nghĩa	11.040.500	7.217.000	18.257.500	9.442.700	8.814.800
4	Quỹ bảo trợ trẻ em	5.167.000	6.287.000	11.454.000	8.000.000	3.454.000
5	Quỹ nhân đạo	13.401.500	5.952.000	19.353.500	5.000.000	14.353.500
6	Quỹ khuyến học	2.084.000	9.250.000	11.334.000	10.000.000	1.334.000
7	Quỹ người cao tuổi	460.000	990.000	1.450.000	1.450.000	0
8	Quỹ phòng chống dịch Covid 19	8.000	0	8.000	0	8.000
9	Quỹ phòng chống thiên tai	0	9.038.000	9.038.000	8.858.000	180.000
<b>II</b>	<b>Quỹ tài chính khác</b>	<b>16.442.050</b>	<b>14.054.540</b>	<b>30.496.590</b>	<b>11.366.540</b>	<b>19.130.050</b>
1	Kinh phí hỗ trợ phòng chống dịch Covid 19	1.362.050	0	1.362.050	0	1.362.050
2	Bảo vệ phát triển rừng cấp xã	15.080.000	0	15.080.000	0	15.080.000
3	Hỗ trợ lập danh sách cấp thẻ BHYT, thù lao BHXH tự nguyện	-	14.054.540	14.054.540	11.366.540	2.688.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>57.585.050</b>	<b>71.315.540</b>	<b>128.900.590</b>	<b>70.215.040</b>	<b>58.685.550</b>

## 5. Đánh giá chung.

Nhìn chung công tác thu chi ngân sách năm 2022 về cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, các biện pháp thu ngân sách được triển khai đồng bộ. Nhiệm vụ chi ngân sách về cơ bản đạt và vượt kế hoạch, thực hiện chi theo đúng chế độ, quy định của pháp luật.

Chi đầu tư xây dựng về cơ bản thực hiện đúng tiến độ, quy trình đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư XDCB.

Trên đây là thuyết minh quyết toán thu chi ngân sách xã Phú Thịnh năm 2022./.

### Nơi nhận :

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**  
**CHỦ TỊCH**



**Phạm Thanh Tùng**